

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày: 26-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Bích Huệ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đoàn Văn Lước

Ông Bò Quốc Khánh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Chu Văn Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn T.H.L**, sinh năm 1980, tại Kiên Giang; địa chỉ thường trú: Ấp VH 1, xã VH HN, huyện GQ, tỉnh KG; nơi cư trú: địa chỉ tạm trú: Nhà trọ ông Nguyễn HT, Khu phố 4, phường VT, thị xã TU, tỉnh BD; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V.Đ, sinh năm 1961 và bà Nguyễn T.A.N, sinh năm 1961; chồng: Nguyễn HA, sinh năm 1979 và 02 người con, sinh năm 2000 và 2005. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/11/2021 đến nay.

**- Bị hại:** Phạm T.T.H, sinh năm 1994; đã chết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm QĐ; sinh năm 1993; địa chỉ thường trú: Khu phố 15, thị xã PD, huyện NP, tỉnh NT; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ Trần VD, thị trấn TB, huyện BTU, tỉnh BD (chồng của bị hại).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

**- Cháu Nguyễn T.Y.D;** sinh năm 2005 (+/-16 tuổi); địa chỉ thường trú: Ấp VH 1, xã VH HN, huyện GQ, tỉnh KG; nơi cư trú: địa chỉ tạm trú: Nhà trọ ông Nguyễn HT, Khu phố 4, phường VT, thị xã TU, tỉnh BD;

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn T.Y.D là cha: Ông Nguyễn HA; sinh năm 1979; địa chỉ thường trú: Ấp VH 1, xã VH HN, huyện GQ, tỉnh KG; nơi cư trú: địa chỉ tạm trú: Nhà trọ ông Nguyễn HT, Khu phố 4, phường VT, thị xã TU, tỉnh BD;

- Ông Phạm QĐ; sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố 15, thị trấn PD, huyện NP, tỉnh NT; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ Trần VD, thị trấn TB, huyện BTU, tỉnh BD.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn T.H.L và Nguyễn T.Y.D, sinh năm 2005 có mối quan hệ mẹ con ruột với nhau. Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 26/5/2021, Nguyễn T.Y.D mượn xe mô tô biển số 68E1-472.26 của Nguyễn T.H.L để đi làm. Thường ngày, Nguyễn T.Y.D được chở đi làm nhưng do điện thoại di động của Nguyễn T.Y.D bị hư nên Nguyễn T.Y.D mượn xe của Nguyễn T.H.L để đi sửa điện thoại rồi vào Công ty làm việc thì Nguyễn T.H.L đồng ý. Khoảng 19 giờ 40 phút 26/5/2021, Nguyễn T.Y.D điều khiển xe mô tô biển số 68E1-472.26 lưu thông trên đường Dân Chủ hướng từ phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên đi thị trấn Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên trong Khu công nghiệp VSIP II thuộc khu phố Suối Tre, thị trấn Tân Bình. Khi xe lưu thông qua một gờ giảm tốc được khoảng 15 mét, Nguyễn T.Y.D lấy điện thoại di động để ở học xe phía trước ra sử dụng. Do vừa điều khiển xe, vừa sử dụng điện thoại nên Nguyễn T.Y.D không chú ý quan sát phía trước dẫn đến va chạm gây ra tai nạn với xe mô tô biển số 85B1-256.47 do Phạm QĐ điều khiển chở con ruột là Phạm C.C.N.P ngồi phía trước và vợ Phạm T.T.T ngồi phía sau đang lưu thông cùng chiều phía trước. Sau tai nạn, Phạm T.T.T bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Đến ngày 28/5/2021, Phạm T.T.T tử vong.

Quá trình điều tra xác định, Nguyễn T.H.L biết Nguyễn T.Y.D không có giấy phép lái xe nhưng vẫn giao xe mô tô cho Nguyễn T.Y.D điều khiển gây hậu quả chết người, qua thu thập giấy khai sinh làm rõ nhân thân lai lịch thì được biết, Nguyễn T.Y.D sinh ngày 29/12/2005 nhưng đến ngày 12/8/2009 mới đăng ký khai sinh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0586/ĐT/2021 ngày 06/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định Nguyễn T.Y.D có độ tuổi là 16 tuổi (+/- 06 tháng) kể từ ngày giám định 04/7/2021.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 485 ngày 30/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của bị hại Phạm T.T.T như sau: Dấu hiệu chính qua giám định: Bầm tụ máu dưới da và trong cơ vùng thái dương phải; Nứt xương sọ vùng thái dương phải; Dập não thái dương trái; Xuất huyết thân não, tiểu não. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, nứt xương hộp sọ, dập não.

Đối với thương tích của Phạm QĐ và Phạm C.N.P thì chỉ bị trầy xước ngoài da nên không đến cơ sở y tế cấp cứu điều trị và không có yêu cầu giám định.

Ngày 02/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an huyện Bắc Tân Uyên ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn T.H.L về Tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, quy định tại khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra, CQCSĐT Công an huyện Bắc Tân Uyên tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 85B1 - 256.47, số máy 5C6J038202, số khung C6I0DY038183; 01 xe mô tô biển số 68E1 - 472.26, số máy: JM51E1598208, số khung: MH1JM5118LK 598032; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 030716, biển số đăng ký 85B1 - 256.47; 01 giấy phép lái xe số 740139014595 tên Phạm QĐ.

Qua tra cứu, xe mô tô biển số 85B1 - 256.47, số máy 5C6J038202, số khung C6I0DY038183 do Phạm T.T.T đứng tên chủ sở hữu, là tài sản của Phạm T.T.T. CQCSĐT Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 85B1 - 256.47 và giấy phép lái xe số 740139014595 cho Phạm QĐ (chồng của Phạm T.T.T). Xe mô tô 68E1 - 472.26, số máy JM51E1598208, số khung MH1JM5118LK598032 do Nguyễn T.H.L đứng tên chủ sở hữu, là tài sản của Nguyễn T.H.L. CQCSĐT Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên Nguyễn T.H.L.

Về dân sự: Gia đình bị hại yêu cầu bồi thường 60.000.000 đồng, Nguyễn T.H.L đã hỗ trợ, bồi thường xong. Gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại cho Nguyễn T.H.L.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và tỏ ra ăn năn, hối cải đối với hành vi phạm tội đã gây ra.

Cáo trạng số 31/CT-VKS-BTU ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về “Tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1, Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn T.L.H từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Đề nghị xử phạt bổ sung 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T.H.L trình bày: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, thấy ân hận về việc đã gây ra, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và cảm ơn đại diện gia đình bị hại đã làm đơn xin bãi nại, tha thứ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của CQCSĐT Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đại diện hợp pháp của bị hại và những chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận như sau: Ngày 26/5/2021, Nguyễn T.H.L giao xe mô tô biển số 68E1-472.26 cho Nguyễn T.Y.D, sinh năm 2005 không có giấy phép lái xe điều khiển, do thiếu quan sát dẫn đến đụng vào phía sau xe mô tô biển số 85B1-256.47 làm xảy ra tai nạn, hậu quả làm chị Phạm T.T.T tử vong. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn trật tự nơi công cộng. Hành vi giao xe mô tô cho Nguyễn T.Y.D điều khiển khi biết rõ Nguyễn T.Y.D không có giấy phép lái xe theo quy định, là hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại khoản 10 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Nguyễn T.Y.D điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông làm 01 người chết. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vì vô ý nên đã gây ra hậu quả chết người. Do đó, hành vi của bị cáo cấu thành “Tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1, Điều 264 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 31/CT-VKS-BTU ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của Nguyễn T.Y.D vừa chạy xe, vừa sử dụng điện thoại di động là hành vi vi phạm nguyên tắc khi tham gia giao thông được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐCP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hành vi này gây ra hậu quả chết người nên có dấu hiệu của “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Nguyễn T.Y.D và mẹ là Nguyễn T.L.H khai thống nhất Nguyễn T.Y.D sinh ngày 29/12/2005 nhưng đến ngày 12/8/2009 mới đăng ký khai sinh. Do đăng ký khai sinh quá hạn nên CQCSĐT trưng cầu giám định tuổi của Nguyễn T.Y.D để xem xét trách nhiệm. Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0586/ĐT/2021 ngày 06/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định Nguyễn T.Y.D có độ tuổi là 16 tuổi (+/- 06 tháng) kể từ ngày giám định 04/7/2021. Căn cứ điểm c Điều 417 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định xác định tuổi của người bị buộc tội, người bị hại là người dưới 18 tuổi, ngày xảy ra tai nạn 26/5/2021, Nguyễn T.Y.D chưa đủ 16 tuổi. Căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự 2015, Nguyễn T.Y.D không phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi

thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi của bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định. Do đó, cần xử bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành bản án cũng đủ tác dụng để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Xét thấy bị cáo Nguyễn T.H.L là công nhân, thu nhập ít, phải nuôi con nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Phạt bị cáo một khoản tiền nộp Ngân sách Nhà nước.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất hành vi của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Xe mô tô biển số 85B1 - 256.47, do Phạm T.T.T đứng tên chủ sở hữu là tài sản của T.T. Xe mô tô 68E1 - 472.26, là tài sản của Nguyễn T.H.L, tai nạn xảy ra ngoài ý muốn của Nguyễn T.L.H. CQCSĐT Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 85B1 - 256.47, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 85B1 - 256.47 và giấy phép lái xe số 740139014595 cho Phạm QĐ (chồng của Phạm T.T.T); trả lại xe mô tô của Nguyễn T.H.L cho Nguyễn T.H.L là đúng.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 264; khoản 2 Điều 12, Điều 34, Điều 35; các điểm b, i, s và h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Điều 136, Điều 331, Điều 333 và Điều 417 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T.L.H phạm “Tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn T.L.H 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại mục 3 chương V quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp Ngân sách Nhà nước

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn T.L.H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án khác vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (04);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Bích Huế**